BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1790 /TTr-CĐTNĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2021

TỜ TRÌNH
Xây dựng dự thảo Thông tư Quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Thực hiện Quyết định số 2562/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2021, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã triển khai xây dựng dự thảo Thông tư và trình Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1506/TTr-CĐTNĐ ngày 09/7/2021, văn bản số 1715/CĐTNĐ-VT-ATGT ngày 06/8/2021 về việc giải trình bổ sung hồ sơ xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017 và Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010. Để đảm bảo các nội dung theo yêu cầu, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam kính trình Bộ Giao thông vận tải dự thảo điều chỉnh "Quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa" như sau:

I. Sự cần thiết để ban hành văn bản

Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2010, Quy định về công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa vào năm 2010; Năm 2017, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2010-BGTVT ngày 31/12/2010 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa.

Thời gian qua, đã có những yếu tố đòi hỏi cần xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư sửa đổi số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017, chủ yếu bao gồm:

- Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội thời gian qua hệ thống hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được hoàn thiện, đồng bộ để phù hợp với sự phát triển nền kinh tế xã hội và nhiều nội dung văn bản quy phạm pháp luật, lĩnh vực đường thủy nội địa và các công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố thiên tai có những hoàn chỉnh, bổ sung mới (Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên nghành có nhiều văn bản mới như Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Quy

chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 39:2020/BGTVT ngày 17/4/2020 của Bộ giao thông vận tải về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam và Quyết định số 51/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường thủy nội địa và các văn bản khác có liên quan).

- Trên cơ sở ý kiến kết luận thanh tra, quyết toán của Bộ Giao thông vận tải, kiểm toán nhà nước và đánh giá của các tổ chức, cá nhân có liên quan về một số nội dung còn tồn tại, bất cập của Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư sửa đổi số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017, có một số nội dung không còn phù hợp với giai đoạn hiện nay, cần có sự cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp;

- Cùng với sự phát triển kinh tế, nhu cầu vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy nội địa có sự điều chỉnh theo hướng tăng trưởng mạnh, các doanh nghiệp vận tải đã đầu tư đóng mới các đội tàu tăng mạnh về trọng tải tàu, công suất máy lớn, phạm vi hoạt động các đội tàu ngày càng đa dạng. Theo số liệu thống kê, từ khi Thông tư được ban hành đến nay, hàng hóa vận chuyển năm 2010: 144.227 nghìn tấn, hàng hóa luân chuyển: 31.679 triệu tấn/km; hàng hóa vận chuyển năm 2018: 251.904,6 nghìn tấn, hàng hóa luân chuyển: 52.580,4 triệu tấn/km. Như vậy sau 08 năm, lượng hàng hóa vận chuyển trên các tuyến đường thủy nội địa tăng 1,75 lần so với thời điểm năm 2010.

- Hiện tượng thay đổi thời tiết cực đoan, bão lũ ngày càng khắc nghiệt có tác động tiêu cực đến an toàn giao thủy đối với các phương tiện lưu thông trên tuyến đường thủy nội địa. Nhằm đảm bảo an toàn cho các phương tiện thủy lưu thông trên các đường thủy nội địa, đồng thời đảm bảo an toàn cho kết cấu hạ tầng giao thông thủy, cần thiết phải sửa đổi bổ sung một số nội dung của Thông tư đã không còn phù hợp với giai đoạn hiện nay như số lượng phương tiện, công suất máy của các phương tiện hỗ trợ .

Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong hoạt động vận tải thủy, duy tu, sửa chữa, đầu tư xây dựng công trình trên đường thủy nội địa, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, đáp ứng tốt nhu cầu công tác quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn cho phương tiện trong công tác tham gia hoạt động vận tải, giao thông đường thủy nội địa, ổn định chính trị, xã hội, an ninh quốc phòng toàn dân, việc xây dựng dự thảo Thông tư Quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa là rất cần thiết.

II. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Thông tư này quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa.

- Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa.

III. Quá trình xây dựng dự thảo

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã đăng ký chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm

2021, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã nghiên cứu Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản quy phạm pháp luật, ý kiến cơ quan, đơn vị, các nhân có liên quan xây dựng dự thảo Đề cương Thông tư thay thế Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa và Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010 và đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề cương tại văn bản số 4283/BGTVT-ATGT ngày 14/5/2021.

Trên cơ sở Đề cương được phê duyệt, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã tiến hành xây dựng dự thảo và ngày 02/6/2021, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam có văn bản số 1152/CĐTNĐ – VT-ATGT gửi các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan để xin ý kiến dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010 và Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017;

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 4283/BGTVT-ATGT ngày 14/5/2021, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã khẩn trương tổ chức xin ý kiến dự thảo Thông tư 02 lần và tổ chức họp lấy ý kiến để hoàn thiện nội dung dự thảo Thông tư Quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa theo kế hoạch được giao.

IV. Nội dung chủ yếu của dự thảo

Dự thảo có kế thừa, sửa đổi, bổ sung các nội dung, quy định và dẫn chiếu để phù hợp với các văn bản ban hành trong hiện tại và thời gian tới; rà soát viết lại các nội dung cho phù hợp với thực tế nhằm đảm bảo tính ổn định, khách quan, khắc phục được những vướng mắc, bất cập, hạn chế của Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010 và Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017, phù hợp với quy định pháp luật cụ thể nội dung các Chương của dự thảo như sau:

1. Chương I – Quy định chung (gồm 6 Điều, từ Điều 1 đến Điều 6).

Nội dung Chương I bao gồm các định nghĩa liên quan đến công tác điều tiết, chống va trôi, hạn chế giao thông; các trường hợp, các biện pháp điều tiết chống va trôi, hạn chế giao thông được thực hiện tại các vị trí là điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, các công trình thi công qua sông, các vị trí cầu, cụm cầu có kích thước khoang thông thuyền hoặc chiều cao tĩnh không thông thuyền... nhỏ hơn quy định của cấp kỹ thuật đường thủy nội địa tương ứng được quy định tại Chương I của Thông tư này, đồng thời đưa ra các quy định, các giải pháp thực hiện tương ứng với điều kiện hạn chế cụ thể trên các tuyến luồng ĐTNĐ. Nội dung quy định chung cụ thể bao gồm: phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ và các định nghĩa có liên quan đến công tác điều tiết, chống va trôi, hạn chế giao thông ĐTNĐ; các trường hợp điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông; các trường hợp chống va trôi; các biện pháp tổ chức công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông và các biện pháp tổ chức công tác chống va trôi trên đường thủy nội địa.

2. Chương II- Nội dung và yêu cầu kỹ thuật của công tác điều tiết khống chế đảm bảo an toàn giao thông, chống va trôi (gồm 4 Điều, từ Điều 7 đến Điều 10).

Nội dung Chương II bao gồm các nội dung yêu cầu về kỹ thuật của công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân lực, hệ thống báo hiệu, phương án thực hiện điều tiết chống va trôi đảm bảo phù hợp với quy định và điều kiện thực tế. Với nội dung của Chương II cụ thể gồm: Quy định về nội dung công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông; Quy định nội dung công tác chống va trôi; các yêu cầu kỹ thuật của công tác điều tiết khống chế bảo đảm giao thông và các yêu cầu kỹ thuật của công tác chống va trôi.

3. Chương III- Thẩm quyền phê duyệt, nguồn kinh phí điều tiết khống chế đảm bảo an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa (gồm 3 Điều, từ Điều 11 đến Điều 13).

Bao gồm: công tác lập, phê duyệt kế hoạch điều tiết, khống chế đảm bảo an toàn giao thông; lập, phê duyệt kế hoạch chống va trôi và nguồn kinh phí đảm bảo công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi đảm bảo theo quy định.

4. Chương IV – Quy định về giám sát, kiểm tra, nghiệm thu (gồm 2 Điều, từ Điều 11 đến Điều 14 đến Điều 15).

Với Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017 và Thông tư số 40/2010-BGTVT ngày 31/12/2010 chưa có quy định về các nội dung phục vụ công tác giám sát, kiểm tra và nghiệm thu, vì vậy để các cơ quan, tổ chức cá nhân làm căn cứ để thực hiện cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thực thi theo quy định và có phân giao trách nhiệm rõ ràng, đơn giản nhưng chặt chẽ, nội dung Chương IV bao gồm: Quy định công tác giám sát điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi; Quy định công tác kiểm tra, nghiệm thu điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi đường thủy nội địa.

5. Chương V- Quy định về công bố và xử lý đối với hạn chế giao thông đường thủy nội địa (gồm 3 Điều, từ Điều 16 đến Điều 18).

Công tác hạn chế giao thông đường thủy nội địa, đã quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31/12/2010; Thông tư số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ Giao thông vận tải chưa có quy định về việc công bố và tổ chức triển khai công tác đảm bảo giao thông khi hạn chế giao thông đường thủy nội địa, nhằm tạo điều kiện thuận lợi phù hợp với giai đoạn hiện nay cần hướng dẫn cụ thể, tạo khung pháp lý áp dụng, để tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý, người dân, doanh nghiệp, làm cơ sở để thực hiện và quản lý, mang tính đồng bộ là hết sức cần thiết; nội dung Chương V gồm: các trường hợp hạn chế, thẩm quyền công bố hạn chế và thủ tục công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa; nội dung, yêu cầu về hạn chế giao thông đường thủy nội địa; Quy định về công tác phối hợp giải quyết khắc phục hậu quả trong trường hợp xảy ra chìm đắm phương tiện hoặc sự cố hạ tầng giao thông.

6. Chương VI- Điều khoản thi hành (gồm 3 Điều, từ Điều 19 đến Điều 21).

Nôi dung gồm: Quy đinh về hiệu lực thi hành; Điều khoản chuyển tiếp và Quy định công tác tổ chức thực hiện của Thông tư đảm bảo việc thực hiện thuận lợi, đúng đối tượng, kịp thời và hiệu quả.

(kèm theo báo cáo đánh giá tác động Thông tư, báo cáo tổng kết thi hành pháp luật và chi tiết các nội dung như dự thảo).

V. Những vấn đề còn ý kiến khác nhau: không

VI. Những vấn đề xin ý kiến: không.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư Quy định về công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam kính trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục trưởng (để b/cáo);
- Phòng PC-TTr;
- Văn phòng Idoc;
- Lưu: VT, VT-ATGT.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VIỆT NAM
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Lê Minh Đạo